

Tiếp tục giảm điểm, tâm lý thận trọng bao trùm cả thị trường

Diễn biến chung của thị trường vẫn chưa có nhiều thay đổi trong phiên hôm nay. Hầu hết mọi giao dịch vẫn đang diễn ra khá thận trọng. Đáng chú ý nhất có lẽ là sự bùng nổ giao dịch thỏa thuận tập trung ở FPT, EIB và việc khối ngoại mua ròng trở lại trong phiên hôm nay.

HOSE: Tâm lý thận trọng tiếp tục chi phối các giao dịch khi mở cửa phiên giao dịch hôm nay, các mã vốn hóa lớn sau khi yếu dần đi cuối phiên hôm qua tiếp tục là gánh nặng lên chỉ số VN-Index ở phiên này. Mặc dù, vào giữa phiên sáng có thời điểm khối ngoại giao dịch tích cực trở lại bằng việc mua khá mạnh các mã bluechips nhưng vẫn không thể kéo được hiệu ứng lan tỏa lên cả sàn, chỉ số VN-Index nhanh chóng lùi dần về cuối phiên sáng. Điểm sáng nhất trong phiên này có lẽ là việc VNM tiếp tục được khối ngoại mua gom khá mạnh, nhưng một mình VNM không thể giúp cho chỉ số VN-Index giữ được màu xanh. Bởi phiên chiều tới, số mã giảm điểm tăng lên liên tục, trong khi vẫn chưa có dấu hiệu cho thấy dòng tiền đã sẵn sàng tham gia thị trường. Chốt phiên, VN-Index giảm 0,72 điểm (-0,15%), tại 471,45 điểm, KLGD đạt 69,3 triệu đơn vị.

HNX: Diễn biến sàn Hà Nội cũng không khác nhiều so với sàn HOSE, sau khi xanh điểm được những phút ban đầu thì chỉ số HNX-Index bắt đầu yếu dần đi càng về cuối phiên sáng khi mà hầu hết các mã chủ chốt của sàn này như ACB, SHB, SCR, PVX... đều lần lượt giảm giá. Thanh khoản sàn Hà Nội vẫn chưa có dấu hiệu được cải thiện. Chốt phiên, HNX-Index giảm 0,44 điểm (-0,73%), tại 60,2 điểm, KLGD đạt 14,9 triệu đơn vị.

Tin nổi bật

- Theo Giám đốc khu vực Đông Nam Á của ICAEW, GDP ở Việt Nam dự kiến sẽ tăng 5% vào năm 2013 và 2014, và với việc xuất khẩu được đẩy mạnh, tăng trưởng GDP có thể đạt 5,5% vào năm 2015.

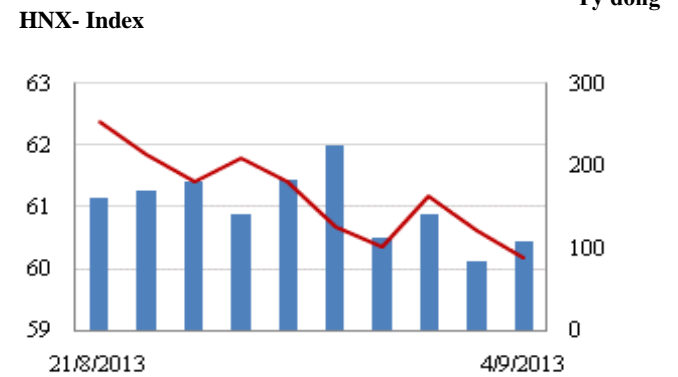
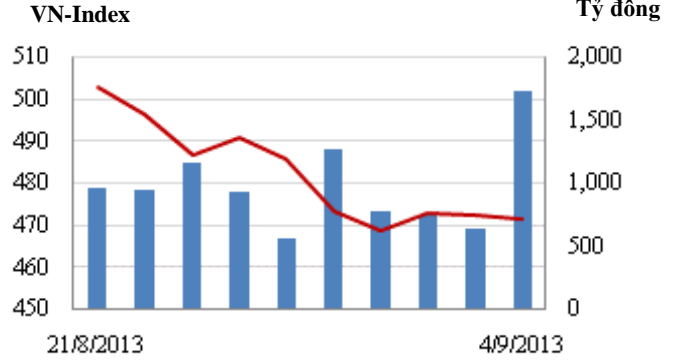
- Chỉ số PMI ngành sản xuất của Việt Nam theo khảo sát của HSBC tháng 8 cũng đã tăng lên 49,4 điểm, cao nhất kể từ tháng 4/2013. Đồng thời, HSBC cũng kỳ vọng nền kinh tế sẽ tăng trưởng ở mức trung bình 5% trong 2 năm tới.

- Hôm nay 4/9, Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF) vừa công bố Bảng xếp hạng năng lực cạnh tranh toàn cầu năm 2013 - 2014, theo đó, Thụy Sĩ và Singapore tiếp tục là 2 nền kinh tế cạnh tranh nhất trong số 148 nền kinh tế trên thế giới. Việt Nam xếp ở vị trí thứ 70, tăng 5 hạng so với vị trí 75 vào năm ngoái.

CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	471.5	-0.7	-0.2%	69.3	137.3%	29.9	54	136	115
HNX-Index	60.2	-0.5	-0.7%	14.9	29.6%	0.4	51	239	96
VN30	525.7	-2.3	-0.4%	14.8	32.4%	27.4	4	5	21
19 CP vốn hóa lớn nhất	371.4	0.2	0.1%	9.0	47.5%	27.4	1	14	4
30 CP vốn hóa trung bình	158.9	-3.0	-1.9%	25.1	40.2%	0.0	3	16	9
40 CP vốn hóa nhỏ	154.9	-2.5	-1.6%	5.4	45.9%	0.0	5	21	12
Ngân hàng	244.0	-1.2	-0.5%	10.9	3.8%	7.1	0	7	10
Bất động sản (trừ VIC)	176.7	-1.7	-1.0%	15.7	80.5%	0.0	10	25	23
Thực phẩm (trừ MSN)	601.0	-3.8	-0.6%	1.5	-11.8%	0.0	4	12	10

Giao dịch 10 phiên gần nhất



THẾ GIỚI

Nhật: Nikkei 225
Hong Kong: Hang Seng

Chi số	Tăng / Giảm	
	điểm	%
Nhật: Nikkei 225	14,054	75.4 0.5%
Hong Kong: Hang Seng	22,326	-68.4 -0.3%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

Tăng trưởng GDP (yoy)
Lạm phát so hàng tháng
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)
Chỉ số công nghiệp (% yoy)
Xuất khẩu (triệu \$)
Nhập khẩu (triệu \$)
Cán cân thương mại (triệu \$)
FDI cam kết (triệu \$)
FDI giải ngân (triệu \$)

	Tháng 7	Tháng 8	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)	0.27%	0.83%	
Lạm phát so hàng tháng	7.29%	7.50%	6.90%
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	7.00%	4.40%	5.30%
Chỉ số công nghiệp (% yoy)	11,200	11,500	84,800
Xuất khẩu (triệu \$)	11,000	11,800	85,400
Nhập khẩu (triệu \$)	200	- 300	- 600
Cán cân thương mại (triệu \$)	1,437	717	12,627
FDI cam kết (triệu \$)	950	910	6,650

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VNINDEX giảm 0.72 điểm (-0.15%) xuống 471.45 điểm. KLGD tăng lên 39 triệu cổ phiếu tăng 56% so với KLGD phiên trước. Thị trường tăng đầu phiên nhờ nỗ lực lớn của VNM nhưng sau đó cầu không đủ mạnh để lan tỏa sang các cổ phiếu khác, VNINDEX hình xình giảm nhẹ cho đến tận cuối phiên giao dịch.

Khối ngoại tăng mạnh lượng giao dịch khi mua vào 918 tỷ đồng và bán ra 900 tỷ đồng, trong đó đáng chú ý là thỏa thuận nội khối 807 tỷ đồng FPT và 27 tỷ đồng VNM. Giao dịch trên sàn, VNM được mua vào mạnh trong khi họ bán ra lượng lớn VIC, VCB, CTG.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX hình thành một cây nến đen giảm nhẹ, đà giảm mạnh trước đây đang có dấu hiệu chững lại và có thể thị trường đang tìm lại điểm cân bằng ở vùng này. Tuy vậy các tín hiệu kỹ thuật MA10, MA20 vẫn tiếp tục đi xuống, tương tự đường MACD và RMO ở cách xa đường tín hiệu cho thấy xu thế chính vẫn đang là giảm điểm. KLGD tăng mạnh phiên hôm nay khi bên bán tỏ ra mất kiên nhẫn hơn và bán xuống ở những cổ phiếu vừa và nhỏ.

Với việc khối ngoại liên tiếp trước đây, chứng khoán thế giới biến động mạnh và hiện tại chưa có thông tin hỗ trợ đủ mạnh để kéo thị trường tăng bền vững chúng tôi vẫn đánh giá thận trọng về thị trường thời điểm này.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư chấp nhận rủi ro có thể xem xét mua vào một phần những cổ phiếu có cơ bản tốt giảm sâu. Nhà đầu tư thận trọng nên chờ thị trường tạo đáy vững và có tín hiệu tích cực trở lại

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGUỒN KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	510
Kháng cự 2	490
Vùng hỗ trợ 1	468
Vùng hỗ trợ 2	440

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **GDT:** 17/9 ĐKCC nhận tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt đợt 1 năm 2013 tỷ lệ 10%. Thời gian thanh toán: 03/10/2013.

- **SSC:** 17/9 ĐKCC nhận tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt đợt 02/2012 tỷ lệ 10%. Thời gian thanh toán: 07/10/2013.

- **DIC:** Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức đợt 2/2012 tỷ lệ 4%. Công ty sẽ phát hành khoảng 636.446 cổ phiếu từ nguồn thặng dư vốn và lợi nhuận giữ lại tại thời điểm cuối năm 2012. Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành 170,8 tỷ đồng.

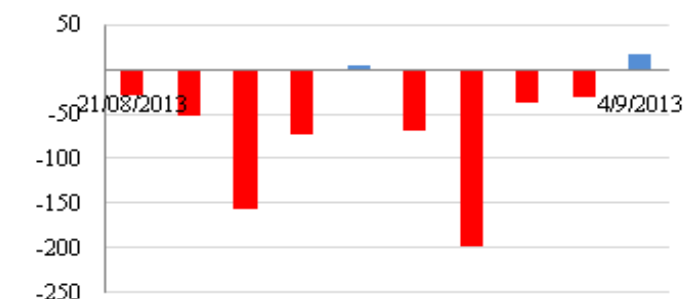
- **CIH:** Chính thức đăng ký mua thêm 5,4 triệu cổ phiếu SII với giá 15.800 đồng/cổ phiếu bằng nguồn vốn tự có. Nếu giao dịch thành công, CIH sẽ nắm giữ 64,5% cổ phiếu SII. Thời điểm chào mua và thời hạn dự kiến hoàn tất việc chào mua từ ngày 9/9/2013 đến 9/10/2013



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại mua ròng 18 tỷ đồng
 - Tổng mua 918 tỷ đồng
 Chủ yếu: VNM (34.4 tỷ), HPG (5.1 tỷ), DPM (4.1 tỷ)
 - Tổng bán 899 tỷ đồng
 Chủ yếu: VIC (11.8 tỷ), SHI (8.1 tỷ), BVH (4.6 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXINDEX giảm 0.45 điểm (- 0.73%) xuống 60.20 điểm. KLGD ở mức thấp đạt 14.8 triệu cổ phiếu dù đã tăng 32% so với KLGD phiên trước. Thị trường linh xình giảm nhẹ đầu phiên và giảm nhiều hơn sau đó, lực cầu vào yếu trong khi bên bán tỏ ra mất kiên nhẫn hơn và bán về vùng giá dưới tham chiếu, các cổ phiếu mang tính dẫn dắt đa phần giảm điểm.

Khối ngoại mua ròng hơn 3 tỷ đồng khi mua vào 4.7 tỷ đồng và bán ra 1.4 tỷ đồng bán ra. PMC, DBC là cổ phiếu được mua vào mạnh.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX hình thành một cây nến đen giảm điểm tiếp theo bỏ xa vùng hỗ trợ Fibonacci 61.8%, đây là tín hiệu khá xấu của HNXINDEX. Các tín hiệu kỹ thuật vẫn tiếp diễn theo xu hướng xấu, đường MA10 và MA20 vẫn đang giảm xuống, đường MACD và RMO cũng chưa có nhiều cải thiện và đang giảm tách xa đường tín hiệu của nó cho thấy xu hướng chính của thị trường vẫn là giảm điểm. KLGD vẫn ở mức thấp cho thấy dòng tiền chủ yếu đứng ngoài. Chúng tôi vẫn nhận định thị trường trong xu thế linh xình giảm điểm. HNXINDEX sẽ biến động trong biên độ 59.5 – 61.5 điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư thận trọng nên đứng ngoài quan sát chờ tín hiệu tăng trở lại chắc chắn mới xem xét tham gia.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	63.5
Vùng hỗ trợ 1	59.5
Vùng hỗ trợ 2	57.5

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **SFN:** 20/9 ĐKCC nhận cổ tức bằng tiền 9%. Tỷ lệ thanh toán 9%/cổ phiếu) bao gồm: cổ tức lần ba năm 2012: 2%/cổ phiếu, cổ tức lần một năm 2013: 7%/cổ phiếu. Thời gian thanh toán: 09/10/2013.

- **QNC:** Doanh thu 6 tháng năm 2013 đạt 695,9 tỷ đồng , so cùng kỳ đạt 99%; Lợi nhuận trước thuế 5,5 tỷ đồng, tăng thêm 2,9% so với cùng kỳ và lợi nhuận sau thuế cũng ghi nhận mức tăng 10,3% với 3,3 tỷ đồng.

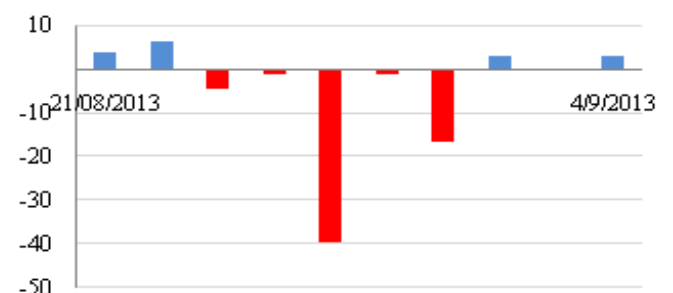
- **MEC:** 6 tháng năm 2013, doanh thu thuần 101,5 tỷ đồng, giảm 50 tỷ đồng so với cùng kỳ 2012. Lợi nhuận gộp cũng giảm từ 477 tỷ đồng xuống 32,5 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế 6 tháng chỉ đạt hơn 1 tỷ đồng, tăng hơn 400 triệu đồng so với trước kiểm toán nguyên nhân do giảm thuế TNDN phải nộp là 451 triệu đồng và giảm khấu hao hơn 210 triệu đồng.



GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại mua ròng 4 tỷ đồng
- Tổng mua: 5 tỷ đồng
 - Chủ yếu: DBC (1,7 tỷ), PMC (0,6 tỷ), HUT (0,4 tỷ)
- Tổng bán: 1 tỷ đồng
 - Chủ yếu: VDL (0,4 tỷ), S91 (0,4 tỷ), SHB (0,1 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
9/20/2013	SFC	10/9/2013	9.0%	11,600	7.8%	HNX	2012, 2013
9/17/2013	SSC	10/7/2013	10.0%	45,900	2.2%	HOSE	2012
9/17/2013	HTL	9/27/2013	5.0%	10,000	5.0%	HOSE	2013
9/17/2013	GDT	10/3/2013	10.0%	17,600	5.7%	HOSE	2013
9/16/2013	DZM	9/30/2013	5.0%	3,700	13.5%	HNX	2011
9/12/2013	VC3	10/1/2013	5.0%	12,500	4.0%	HNX	2012
9/10/2013	CMV	9/30/2013	5.0%	13,700	3.6%	HOSE	2013
9/10/2013	SDT	12/20/2013	18.0%	15,000	12.0%	HNX	2012
9/19/2013	SFC	9/24/2013	10.0%	20,500	4.9%	HOSE	2013
9/10/2013	PDN	10/1/2013	10.0%	25,700	3.9%	HOSE	2012
9/10/2013	CTG	9/24/2013	16.0%	19,400	8.2%	HOSE	2012
9/9/2013	SRF	9/25/2013	10.0%	36,400	2.7%	HOSE	2013
9/9/2013	VNC	9/26/2013	6.0%	13,000	4.6%	HNX	2013
9/9/2013	RHC	10/25/2013	15.0%	17,000	8.8%	HNX	2012
9/6/2013	PAC	9/6/2013	8.0%	17,100	4.7%	HOSE	2013
9/5/2013	HPG	9/18/2013	10.0%	29,800	3.4%	HOSE	2012
9/5/2013	PVS	9/20/2013	5.0%	14,600	3.4%	HNX	2012
8/30/2013	CCI	9/11/2013	5.0%	10,100	5.0%	HOSE	2013
8/30/2013	HMH	9/10/2013	8.0%	15,800	5.1%	HNX	2013
8/29/2013	HOM	9/25/2013	10.0%	4,800	20.8%	HNX	2012
8/29/2013	HSG	9/12/2013	5.0%	37,300	1.3%	HOSE	2012
8/28/2013	RAL	9/11/2013	15.0%	53,000	2.8%	HOSE	2013
8/28/2013	VSC	9/16/2013	15.0%	40,500	3.7%	HOSE	2013
8/28/2013	DSN	9/11/2013	20.0%	62,500	3.2%	HOSE	2013
8/28/2013	NNC	9/16/2013	30.0%	44,500	6.7%	HOSE	2013
8/23/2013	SDN	9/25/2013	10.0%	17,500	5.7%	HNX	2013
8/22/2013	HU1	9/16/2013	16.0%	6,500	24.6%	HOSE	2013
8/22/2013	MCC	9/12/2013	10.0%	17,000	5.9%	HNX	2012, 2013
8/22/2013	VNM	9/6/2013	20.0%	136,000	1.5%	HOSE	2013
8/21/2013	GMX	9/5/2013	10.0%	11,700	8.5%	HNX	2012
8/21/2013	GMC	9/6/2013	10.0%	22,000	4.5%	HOSE	2013
8/20/2013	VE4	8/30/2013	8.0%	8,800	9.1%	HNX	2012
8/19/2013	FPT	8/30/2013	15.0%	42,900	3.5%	HOSE	2013
8/19/2013	DHG	8/30/2013	15.0%	109,000	1.4%	HOSE	2,013
8/16/2013	TCO	9/10/2013	7.0%	10,100	6.9%	HOSE	2012
8/15/2013	GAS	9/9/2013	10.0%	65,000	1.5%	HOSE	2013
8/15/2013	CVT	9/18/2013	11.0%	7,800	14.1%	HNX	2012
8/14/2013	COM	8/30/2013	10.0%	27,000	3.7%	HOSE	2012, 2013
8/9/2013	DBT	8/26/2013	10.0%	24,700	4.0%	HNX	2013

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
VHG	9.4	6.82%	MPC	23.0	-6.88%	S12	3.3	10.00%	ITQ	9.9	-10.00%
VHC	22.0	6.80%	VPH	4.1	-6.82%	VTC	3.2	10.00%	TTZ	3.6	-10.00%
RIC	6.3	6.78%	TDW	17.9	-6.77%	LO5	2.6	9.09%	HAT	22.0	-9.84%
CYC	4.8	6.67%	DHC	7.0	-6.67%	KHB	2.4	9.09%	KSQ	4.6	-9.80%
OPC	64.5	6.61%	ICF	2.8	-6.67%	SJC	7.8	8.33%	HLC	8.3	-9.78%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
FPT	0.23%	255.4	FPT	0.23%	10.9	SCR	-3.28%	2,664.5	SCR	-3.28%	15.9
EIB	-1.38%	42.3	MSN	-0.61%	8.9	SHB	-1.56%	1,367.3	FIT	1.95%	9.4
ITA	-3.64%	3,181.4	EIB	-1.38%	0.6	PVX	-2.63%	1,230.6	KLS	-2.44%	8.8
SHI	5.88%	13.2	VNM	2.60%	76.5	KLS	-2.44%	1,091.6	SHB	-1.56%	8.7
MSN	-0.61%	109.6	REE	-2.87%	42.6	VCG	-3.81%	629.6	PGS	-0.99%	7.9
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
PVT	0.00%	339.5	SHI	5.88%	2,262.8	SHN	0.00%	330.0	SHB	-1.56%	16.5
VNM	2.26%	251.5	FCN	-2.07%	294.0	DBC	1.69%	93.1	VDL	2.51%	15.1
PVF	-1.59%	179.0	VIC	0.00%	193.4	HUT	-3.28%	66.5	S91	1.09%	12.9
DIG	-2.53%	172.0	VCB	-0.42%	177.8	KLS	-2.44%	38.0	S96	-4.76%	10.2
HPG	-2.61%	167.4	BCH	-2.81%	130.8	VCR	0.00%	35.0	SD9	0.00%	10.0
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phòng Nghiên cứu- Phân tích

Tel: (84.4) 3974 7952

phantich@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972